

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ NAM HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 016/2013/CV-TGD-HANOI CITY JSC
V/v: Công bố thông tin Biên bản họp và Nghị quyết
ĐHĐCĐ thường niên 2013 của Công ty

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2013

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Nam Hà Nội ("Công ty"), mã chứng khoán NHN, xin gửi tới Quý Cơ quan lời chào trân trọng.

Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của công ty đại chúng theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 05/4/2012, Công ty xin công bố như sau:

Ngày 25/4/2013, Chủ tịch Hội đồng quản trị đã thay mặt Đại hội đồng cổ đông Công ty ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 số: 01/2013/NQ-ĐHĐCĐ-HANOI CITY JSC.

Xin kính mời Quý Cơ quan xem nội dung của Nghị quyết này cùng Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 gửi kèm theo.

Xin cảm ơn và kính chào trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP Công ty.

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ NAM HÀ NỘI**



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Việt Quang

Số: 01/2013/NQ-ĐHĐCĐ-HANOI CITY JSC

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2013

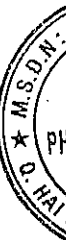
NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ NAM HÀ NỘI

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Nam Hà Nội ("Công ty");
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty ngày 25/4/2013;
- Biên bản kiểm phiếu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty ngày 25/4/2013.

QUYẾT NGHỊ:

1. **Thông qua Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2012 của Hội đồng Quản trị.**
Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 197.992.700 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.
2. **Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2012 và kế hoạch kinh doanh năm 2013 của Công ty.**
Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 197.992.700 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.
3. **Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc năm 2012.**
Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 197.992.700 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.
4. **Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2012 của Công ty.**
Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 197.992.700 cổ



phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.

5. Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2012 của Công ty như sau:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2012 của Công ty là: 81.956.438.247 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm ngày 31/12/2012 là: 105.095.938.558 đồng, tương đương 5,25 % vốn điều lệ của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án không chi trả cổ tức cho năm 2012. Toàn bộ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối hiện có sẽ được giữ lại để bổ sung vốn kinh doanh cho Công ty.

Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 197.992.700 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.

6. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như sau:

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Điều lệ Công ty theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội.

Thông qua Điều lệ mới của Công ty bao gồm các điều khoản đã được sửa đổi, bổ sung. Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày thông qua và thay thế cho Điều lệ hiện tại ký ngày 03/01/2012 và các bản sửa đổi, bổ sung kèm theo. Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới.

Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 197.992.700 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.

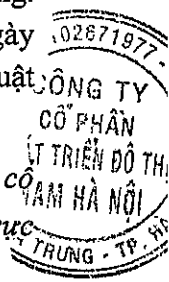
7. Thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau:

Stt	Tên ngành, nghề bổ sung
1	Kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)
2	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa

Thời điểm quyết định thay đổi đăng ký kinh doanh thay đổi bổ sung ngành, nghề: Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ban hành Quyết định thay đổi vào thời điểm phù hợp nhưng không muộn hơn 12 tháng kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội đồng cổ đông đồng ý sửa đổi Điều lệ Công ty và giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành sửa đổi Điều lệ Công ty để phù hợp với việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh nêu trên.

Nghị quyết này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 197.992.700 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.



[Handwritten signature]

8. Thông qua việc Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới 2013 – 2018 gồm các Ông/Bà có tên sau:

1. Ông Vũ Đức Thế
2. Bà Mai Hương Nội
3. Bà Nguyễn Mai Hoa

Sau khi công bố kết quả bầu cử, các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới đã tiến hành phiên họp đầu tiên và bầu Ông Vũ Đức Thế làm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

9. Thi hành nghị quyết.

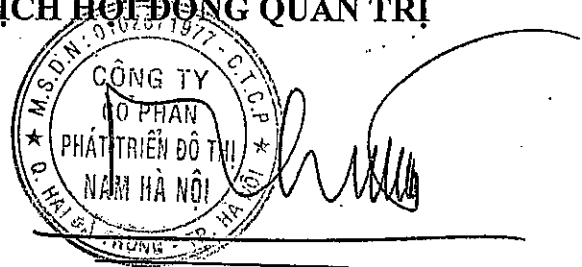
Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN, TTLCKVN;
- Các cổ đông;
- Lưu VP Công ty.

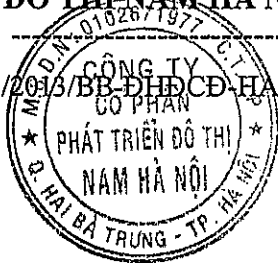
**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



VŨ ĐỨC THẾ

Số: 01/2013/BĐ-ĐHĐCĐ-HANOI CITY JSC

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2013



BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ NAM HÀ NỘI

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ NAM HÀ NỘI

- Trụ sở chính: Số 458 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102671977 do Phòng Đăng ký kinh doanh số 01 - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/3/2008.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2013 của Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Nam Hà Nội (“Công ty”) được triệu tập hợp lệ theo Quyết định số 02/2013/QĐ-HĐQT-HANOI CITY JSC ngày 05/02/2013 của Hội đồng quản trị (“HĐQT”).

Thời gian và địa điểm họp: Cuộc họp bắt đầu vào lúc 9h30 ngày 25 tháng 4 năm 2013 tại Phòng họp 7110 – Tầng 1 Nhà Khách – Số 7 Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Sinh thái Vincom Village, Long Biên, Hà Nội.

A. PHẦN THỦ TỤC

1. Tuyên bố lý do

Người dẫn chương trình tuyên bố lý do triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 (sau đây gọi tắt là “Đại hội”): Căn cứ vào Điều lệ Công ty và Luật pháp hiện hành, HĐQT Công ty triệu tập Đại hội theo Quyết định số 02/2013/QĐ-HĐQT-HANOI CITY JSC ngày 05/02/2013.

2. Thành phần cổ đông dự họp:

- (i) Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và thông qua người được ủy quyền hợp lệ tham dự Đại hội là 30 người, trong đó:
 - Số cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội là 18 cổ đông đại diện cho 197.801.500 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty; và
 - Số cổ đông ủy quyền hợp lệ cho người khác tham dự Đại hội là 12 cổ đông đại diện cho 191.200 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- (ii) Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội là 197.992.700 cổ phần chiếm 99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Đại hội đủ điều kiện để tiến hành khi có số cổ đông dự họp, theo hình thức tham dự trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền, đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

3. Giới thiệu Chủ tọa Đại hội: Ông Vũ Đức Thế – Chủ tịch HĐQT Công ty.

4. Tuyên bố khai mạc Đại hội.

Ông Vũ Đức Thế – Chủ tọa – phát biểu và tuyên bố khai mạc Đại hội.

5. Chủ tọa Đại hội chỉ định Thư ký Đại hội:

- Bà Nguyễn Thu Hiền

6. Chủ tọa Đại hội đề cử Ban Kiểm phiếu và được Đại hội thông qua với tỷ lệ đồng ý 100% như sau:

- Ông Trần Đăng –Trưởng Ban kiểm phiếu;
- Bà Ngô Thị Nguyệt –Thành viên Ban Kiểm phiếu.

B. NỘI DUNG CUỘC HỌP

I. Thông qua nội dung Chương trình Đại hội.

1. Chủ tọa công bố và Đại hội thông qua Chương trình Đại hội (*Phụ lục 1 – Đính kèm Biên bản này*) với tỷ lệ là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành;
2. Chủ tọa công bố và Đại hội thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018 của Công ty (*Phụ lục 2 - Đính kèm Biên bản này*) với tỷ lệ là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành;
3. Chủ tọa công bố danh sách các ứng cử viên đủ điều kiện được đề cử tham gia HĐQT theo Quy chế bầu thành viên HĐQT. Tại Đại hội, không có cổ đông nào tự ứng cử và/hoặc giới thiệu thêm ứng cử viên vào các vị trí thành viên HĐQT.

II. Báo cáo và trình bày các vấn đề cần được cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua tại Đại hội.

1. Ông Vũ Đức Thế – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2012 của HĐQT Công ty.
2. Ông Nguyễn Việt Quang – Tổng giám đốc trình bày Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2012 và kế hoạch kinh doanh năm 2013 của Công ty.
3. Bà Lê Thị Kim Thanh – Trưởng Ban Kiểm Soát trình bày Báo cáo của Ban Kiểm Soát về hoạt động quản lý Công ty của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty năm 2012.
4. Bà Lê Thị Hải Yến – Kế toán trưởng trình bày Báo cáo tình hình Tài chính đã được kiểm toán năm 2012 của Công ty;
5. Ông Vũ Đức Thế – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình về phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2012 của Công ty.
6. Ông Vũ Đức Thế – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
7. Ông Vũ Đức Thế – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty.
8. Ông Vũ Đức Thế – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình về việc bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới 2013 – 2018 và công bố danh sách, lý lịch tóm tắt của những người được đề cử tham gia thành viên HĐQT. Danh sách những người được đề cử vào HĐQT (03 người) gồm:
 - Ông Vũ Đức Thế
 - Bà Mai Hương Nội
 - Bà Nguyễn Mai Hoa

9. Ông Nguyễn Việt Quang – Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo tình hình triển khai Dự án của Công ty.
10. Ông Vũ Đức Thế – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo kết quả phát hành Trái phiếu của Công ty năm 2012.

III. TRAO ĐỔI VÀ THẢO LUẬN - Không có

IV. BIỂU QUYẾT VÀ CÔNG BỐ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI.

1. Hướng dẫn biểu quyết và tiến hành biểu quyết:

Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn cách thức và thể lệ biểu quyết.

2. Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết các nội dung cần thông qua.

3. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết tại Đại hội.

V. CÁC QUYẾT ĐỊNH ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA TẠI CUỘC HỌP.

1. Thông qua Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2012 của HĐQT Công ty (Phụ lục 3 – Đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 197.992.700 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.

2. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2012 và kế hoạch kinh doanh năm 2013 của Công ty (Phụ lục 4 – Đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 197.992.700 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty của HĐQT và Ban Giám đốc năm 2012 (Phụ lục 5 – Đính kèm Biên bản này).

Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 197.992.700 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.

4. Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2012 của Công ty .

Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 197.992.700 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.

5. Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2012 của Công ty như sau:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2012 của Công ty là: 81.956.438.247 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tại thời điểm ngày 31/12/2012 là: 105.095.938.558 đồng, tương đương 5,25% vốn điều lệ của Công ty.

ĐHĐCĐ phê duyệt phương án không chi trả cổ tức cho năm 2012. Toàn bộ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối hiện có sẽ được giữ lại để bổ sung vốn kinh doanh cho Công ty.

Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 197.992.700 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.

6. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như sau:

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Điều lệ Công ty theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội (Phụ lục 6 – Đính kèm Biên bản này).

Thông qua Điều lệ mới của Công ty bao gồm các điều khoản đã được sửa đổi, bổ sung. Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày thông qua và thay thế cho Điều lệ hiện tại ký ngày 03/01/2012 và các bản sửa đổi, bổ sung kèm theo. Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới.

Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 197.992.700 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.

7. Thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau:

Stt	Tên ngành, nghề bổ sung
1	Kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)
2	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa

Thời điểm quyết định thay đổi đăng ký kinh doanh thay đổi bổ sung ngành, nghề: Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ban hành Quyết định thay đổi vào thời điểm phù hợp nhưng không muộn hơn 12 tháng kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội đồng cổ đông đồng ý sửa đổi Điều lệ Công ty và giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành sửa đổi Điều lệ Công ty để phù hợp với việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh nêu trên.

Quyết định này được thông qua với số cổ phần biểu quyết tán thành là 197.992.700 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua người được ủy quyền dự họp.

8. Thông qua việc Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới 2013 – 2018 gồm các Ông/Bà có tên sau:

1. Ông Vũ Đức Thế
2. Bà Mai Hương Nội
3. Bà Nguyễn Mai Hoa

Sau khi công bố kết quả bầu cử, các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới đã tiến hành phiên họp đầu tiên và bầu Ông Vũ Đức Thế làm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

C. THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản này và các Phụ lục đính kèm được Đại hội thông qua toàn văn tại cuộc họp với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tán thành của các cổ đông dự họp.

Sau khi thông qua Biên bản này, Chủ tọa đã tuyên bố bế mạc Đại hội vào hồi 11h00 cùng ngày.

Thư ký cuộc họp

Nguyễn Thu Hiền

Nguyễn Thu Hiền

Chủ Tọa Cuộc Họp

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



Vũ Đức Thế

Phụ lục 1
(đính kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2013 Công ty Cổ phần Phát triển
Đô thị Nam Hà Nội)

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ NAM HÀ NỘI

- Thời gian: 09h00 Thứ Năm - ngày 25 tháng 4 năm 2013
- Địa điểm: Phòng họp 7110 – Tầng 1 Nhà Khách – Số 7 Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Sinh thái Vincom Village, Long Biên, Hà Nội

Thời gian	Nội dung chi tiết	Chủ trì
09h – 09h30	Đăng ký đại biểu tham dự cuộc họp Phát tài liệu	Ban Tổ chức
09h30 – 09h35	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
09h35 – 09h40	Giới thiệu Đoàn chủ tịch và Chủ tọa cuộc họp	MC
09h40 – 09h50	Khai mạc cuộc họp Chỉ định Thư ký Bầu Ban kiểm phiếu 1. Thông qua chương trình họp	Đoàn Chủ tịch
09h50 – 10h00	2. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018	Đoàn Chủ tịch
10h00 – 10h30	3. Báo cáo công tác quản lý kinh doanh năm 2012 của HĐQT 4. Báo cáo của Ban Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2012 và kế hoạch kinh doanh năm 2013 5. Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty của HĐQT và Ban Giám đốc năm 2012 6. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2012 7. Tờ trình của HĐQT về phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2012 8. Tờ trình của HĐQT đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty 9. Tờ trình của HĐQT bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty 10. Tờ trình của HĐQT về bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới 2013-2018 11. Báo cáo tình hình triển khai Dự án 12. Báo cáo kết quả phát hành Trái phiếu	Đoàn Chủ tịch Tổng Giám đốc Ban Kiểm soát Kế toán trưởng Đoàn Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Đoàn Chủ tịch
10h30 – 10h45	Trao đổi thảo luận	Đoàn chủ tịch
10h45 – 10h50	Hướng dẫn biểu quyết và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội	Ban kiểm phiếu
10h50 – 11h15	Kiểm phiếu - Nghỉ giải lao	Ban Kiểm phiếu
11h15 – 11h20	Công bố kết quả kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu
11h20 – 11h30	HĐQT mới họp bầu Chủ tịch HĐQT và ra mắt HĐQT nhiệm kỳ mới tại Đại hội	Các TV HĐQT mới
11h30 – 11h40	Thông qua Biên bản cuộc họp và Bế mạc Đại hội	Đoàn Chủ tịch

Phụ lục 2
(đính kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2013 Công ty Cổ phần Phát triển
Đô thị Nam Hà Nội)

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ NAM HÀ NỘI

-----☪ ☼ ☽-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----☪ ☼ ☽-----

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2013

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ NAM HÀ NỘI NHIỆM KỲ 2013-2018
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006;
- Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Nam Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Nam Hà Nội (“**Công ty**”) tiến hành họp bầu thành viên Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) nhiệm kỳ mới 2013-2018 theo các quy định sau:

Điều 1: Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1.1. Nguyên tắc bầu cử:

- a. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- b. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

1.2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 27/02/2013) có mặt tại Đại hội.

Điều 2: Số lượng, tiêu chuẩn thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới:

- 2.1** Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới cần bầu: 03 thành viên;
- 2.2** Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới:

Ứng cử viên phải đáp ứng được các tiêu chuẩn và điều kiện để trở thành thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 110 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

- Là người có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; và
- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty.

Điều 3: Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:

- 3.1. Trước và trong cuộc họp ĐHĐCĐ, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm để đề cử ứng viên.
- 3.2. Số lượng ứng viên: tối thiểu là 03 người
- 3.3. Việc đề cử, ứng cử được thực hiện như sau:
 - a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau cho đủ tỷ lệ để đề cử các ứng viên.
 - b. Cổ đông cá nhân nắm giữ từ 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền tự ứng cử.
 - c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 02 ứng viên;
 - d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 03 ứng viên;
 - e. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử 04 ứng viên;
 - f. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 65% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng được đề cử tối đa 06 ứng viên.
- 3.4. Trường hợp số lượng các ứng viên thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên cho đến khi đủ số lượng. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 4: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử

- 4.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử bao gồm:
 - Văn bản ứng cử hoặc đề cử (theo mẫu);
 - Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
 - Bản sao Chứng minh nhân dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
 - Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
 - Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong 6 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó

mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 27/02/2013 - ngày chốt Danh sách cổ đông hợp ĐHĐCĐ thường niên 2013 của Công ty).

- 4.2. Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội trước 17h00' ngày 20/4/2013 theo địa chỉ sau đây:

Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2013 Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Nam Hà Nội

Địa chỉ văn phòng: Số 7, Đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị sinh thái Vincom Village, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội

Đối với các trường hợp đề cử/ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử/ứng cử cho Chủ tọa để được xem xét.

- 4.3. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Đính kèm Quy chế là Phụ lục I

- *Mẫu 1: Mẫu văn bản cổ đông tự ứng cử thành viên HĐQT;*
- *Mẫu 2: Mẫu văn bản cổ đông và/hoặc Nhóm cổ đông đề cử ứng viên thành viên HĐQT.*

Điều 5: Phương thức bầu cử:

- 5.1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu.
- 5.2. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn. Tuy nhiên, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chỉ được bầu cho tối đa số lượng 03 ứng viên trên tổng số ứng cử viên được đề cử.

VD:

- a. *Cổ đông sở hữu 100 cổ phần trong công ty, ĐHĐCĐ sẽ bỏ phiếu để bầu ra 03 thành viên HĐQT;*
- b. *Cổ đông sẽ có: $100 (CP) \times 3 (TVHĐQT \text{ được bầu}) = 300 \text{ phiếu bầu}$ (Công ty đã ghi sẵn số cổ phần sở hữu của cổ đông nhân với số thành viên HĐQT được bầu)*
- c. *Cổ đông có thể dồn hết 300 phiếu bầu cử trên cho 01 ứng cử viên hoặc chia 300 phiếu bầu cho các ứng cử viên (nhưng số ứng cử viên được chia phiếu bầu phải nhỏ hơn hoặc bằng 03) sao cho tổng số phiếu bầu bằng hoặc nhỏ hơn 300.*

Điều 6: Hình thức tiến hành bầu cử:

- 6.1. Thẻ bầu cử:

Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Thẻ bầu cử thành viên.

HĐQT (“Thẻ bầu cử”), trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT, danh sách các ứng cử viên được đề cử vào HĐQT.

- a. Thẻ bầu cử được đóng dấu tròn của Công ty;
- b. Thẻ bầu cử có thể sử dụng mã số, mã vạch để giúp Ban kiểm phiếu (“BKP”) thực hiện việc kiểm phiếu được nhanh chóng và chính xác.

6.2. Quy định về cách ghi và tính hợp lệ của Thẻ bầu cử:

- a. Thẻ bầu cử hợp lệ là Thẻ bầu cử đáp ứng đủ các tiêu chí sau:
 - Do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu tròn của Công ty;
 - Có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
 - Không bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa.
- b. Thẻ bầu cử không hợp lệ là Thẻ:
 - Không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát ra;
 - Không đóng dấu tròn của Công ty;
 - Bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - Không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
 - Ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
 - Có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
 - Bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT được bầu;
 - Nộp cho BKP sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong;

Các Thẻ bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

- c. Cách ghi Thẻ bầu cử
 - Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;
 - Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;
 - Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào;
 - Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Thẻ bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng BKP để đổi lại Thẻ bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

6.3. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT:

- a. Trước khi bỏ phiếu, BKP tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Trưởng BKP và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Cổ đông/người được ủy quyền dự họp tiến hành bỏ phiếu vào hòm phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được BKP niêm phong.
 - c. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu được niêm phong.
- 6.4. Quy định việc kiểm phiếu:
- a. BKP thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:
 - BKP làm việc trong 01 phòng riêng/khu vực riêng;
 - BKP có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
 - Kiểm tra tính hợp lệ của các Thẻ bầu cử;
 - Kiểm tra lần lượt từng Thẻ bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu;
 - Niêm phong toàn bộ các Thẻ bầu cử, bàn giao lại cho Chủ tọa;
 - b. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:
 - Sau khi kiểm phiếu xong, BKP lập Biên bản kết quả kiểm phiếu;
 - Nội dung Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
 - + Thành phần BKP;
 - + Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
 - + Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
 - + Số và tỷ lệ Thẻ bầu cử hợp lệ, không hợp lệ;
 - + Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng cử viên được bầu;
 - + Biên bản phải có chữ ký của các thành viên BKP.

Điều 7. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT.

- 7.1. Ứng cử viên phải có số phiếu bầu hợp lệ đạt tỷ lệ $\geq 65\%$ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp theo cách tính sau đây:
- Tỷ lệ số phiếu bầu = $(\text{Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên} / \text{tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp}) \times 100\%$, tỷ lệ này phải $\geq 65\%$.
- 7.2. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.
- 7.3. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên còn lại của HĐQT thì sẽ ưu tiên lựa chọn người sở hữu số cổ phần trong Công ty cao hơn. Trường hợp các ứng viên đều không sở hữu cổ phần hoặc số cổ phần của các ứng

viên này bằng nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn.

- 7.4 Trường hợp số thành viên HĐQT trúng cử không đủ số lượng cần bầu do chưa đạt tỷ lệ tín nhiệm $\geq 65\%$, Đại hội sẽ tiến hành bầu bổ sung ngay tại cuộc họp cho đến khi đủ số thành viên HĐQT.

Điều 8. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

- 8.1. Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần kiểm tra lại kết quả bầu cử, Ban kiểm soát sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì BKP phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại.
- 8.2. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 9. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty thông qua tại Đại hội.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

(đã ký)

VŨ ĐỨC THẾ

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ NAM HÀ NỘI

-----☪ ☉ ☽-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----***-----

Hà Nội, ngày tháng năm 2013

**VĂN BẢN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ NAM HÀ NỘI**

Kính gửi: Ban Tổ chức - Đại hội cổ đông thường niên năm 2013

Tôi là:

Mã số cổ đông:

Ngày sinh:.....Nơi sinh:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Số CMND/Hộ chiếu:.....Ngày cấp.....tại.....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....

Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng cho đến thời điểm hiện tại:.....cổ phần, tương ứng với:.....% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Nam Hà Nội (“Công ty”).

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi tự ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới 2013 – 2018 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

ỨNG CỬ VIÊN

Hồ sơ kèm theo:

- (i) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai.
- (ii) Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong 06 (sáu) tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi ứng cử viên mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 27/02/2013 - ngày chốt Danh sách cổ đông họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 của Công ty.
- (iii) Bản sao Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.

(Chữ ký)

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ NAM HÀ NỘI**

----------

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----***-----

Hà Nội, ngày tháng năm 2013

**VĂN BẢN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ NAM HÀ NỘI**

Kính gửi: Ban Tổ chức - Đại hội cổ đông thường niên năm 2013

Chúng tôi là Cổ đông/Nhóm cổ đông Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Nam Hà Nội (“Công ty”) gồm:

Stt	Họ và tên cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu, Ngày cấp, Nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Số CP sở hữu trong thời hạn 06 (sáu) tháng liên tục	Tỷ lệ % số CP có quyền biểu quyết	Chữ ký

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, chúng tôi trân trọng đề cử:

1/ Ông/Bà:.....
Ngày sinh:.....Nơi sinh.....
Địa chỉ thường trú:.....
Số CMND/Hộ chiếu:.....Ngày cấp.....tại.....
Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành.....
Làm ứng cử viên cho vị trí thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

2/ Ông/Bà: [ghi các thông tin tương tự như trên]

Chúng tôi cam đoan các ứng viên được đề cử có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới 2013-2018 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- (i) Sơ yếu lý lịch do người được đề cử tự khai.
- (ii) Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong 06 (sáu) tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi ứng cử viên mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 27/02/2013 - ngày chốt Danh sách cổ đông họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 của Công ty).
- (iii) Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).
- (iv) Bản sao Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.

Phụ lục 3

(đính kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2013 Công ty Cổ phần Phát triển
Đô thị Nam Hà Nội)

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ NAM HÀ NỘI

-----☪ ☪ ☪-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----☪ ☪ ☪-----

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2013

BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN LÝ KINH DOANH NĂM 2012 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2012

Chịu ảnh hưởng chung của kinh tế toàn cầu, năm 2012, kinh tế Việt Nam cũng trải qua nhiều khó khăn, đặc biệt là thị trường bất động sản. Tuy nhiên, với sự nỗ lực và quyết tâm cao độ của Tập thể lãnh đạo cùng CBNV, cũng như được thừa hưởng nền tảng kinh nghiệm, bản lĩnh của công ty mẹ - thương hiệu Bất động sản danh tiếng Vingroup, Công ty CP Phát triển Đô thị Nam Hà Nội (“Công ty”) đã nỗ lực vượt qua khủng hoảng và tiếp tục có những bước phát triển đáng ghi nhận.

Với tốc độ khẩn trương, luôn đề cao yếu tố hiệu quả và chất lượng công trình, tiến độ xây dựng của Dự án Times City hoàn toàn đảm bảo theo kế hoạch, có khả năng bàn giao đúng thời hạn cam kết với khách hàng. Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec (“Vinmec”) sau 1 năm đi vào hoạt động cũng đã có được những thành công nhất định, đã thực hiện khám chữa bệnh cho hàng chục ngàn bệnh nhân và trở thành địa chỉ y tế tin cậy của đông đảo người Việt Nam và du khách quốc tế. Một số chuyên khoa thế mạnh của Vinmec như Tim mạch, Sản phụ khoa, Nhi, Chấn thương chỉnh hình... đã được giới chuyên môn ghi nhận và đánh giá cao. Có thể nói, tuy mới đi vào hoạt động nhưng những thành công bước đầu của Vinmec rất đáng tự hào, góp vào thành tựu chung của Công ty.

Những thành quả trên đã khẳng định được giá trị cốt lõi mà Công ty chọn làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động ngay từ những ngày đầu thành lập, đó là: **Tốc độ, sáng tạo, chính xác và hiệu quả trong từng hành động!**

Chi tiết mời Quý vị xem trong Báo cáo của Ban Giám đốc và Báo cáo tình hình triển khai Dự án gửi kèm.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

a. Các hoạt động chung:

Trong năm 2012, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) của Công ty đã đưa ra các quyết định, chỉ đạo chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế, hiệu quả đầu tư cho sự phát triển của Công ty.

Cụ thể trong năm 2012 vừa qua, HĐQT Công ty đã thông qua một số nghị quyết quan trọng sau:

- Phê duyệt việc ký kết và thực hiện Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Quang Trung.

- Ban hành Quy chế về công bố thông tin.
- Thành lập Ban chỉ đạo cơ cấu tổ chức và tài chính đối với Chi nhánh Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec.
- Phát hành Trái phiếu riêng lẻ và phê duyệt phương án phát hành Trái phiếu.
- Tham gia góp vốn thành lập Công ty CP Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec.

b. Hoạt động giám sát của HĐQT

Thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, các Quy định, Quy chế quản lý nội bộ và Pháp luật hiện hành, cụ thể:

- Giám sát công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện Dự án của Công ty nhằm đẩy nhanh tiến độ xây dựng của Dự án Times City đảm bảo bàn giao đúng thời hạn cam kết với khách hàng.
- Chỉ đạo đẩy mạnh hơn nữa hoạt động của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec, phấn đấu trở thành địa chỉ y tế tin cậy của đông đảo người dân và khách quốc tế tới Việt Nam.
- Chủ trì, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 vào ngày 04/6/2012.
- Giám sát công tác lập Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính năm của Công ty theo đúng quy định.
- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định.
- Tổ chức triển khai thực hiện huy động phát hành thành công Trái phiếu có giá trị 2.000 tỷ đồng với Ngân hàng để bổ sung vốn cho dự án của Công ty.

3. Kế hoạch dự kiến

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Giám đốc (“BGĐ”) và bộ máy giúp việc của Công ty, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi công việc theo sự phân bổ nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT; Chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời các hoạt động của BGĐ, đặc biệt là trong công tác quản lý, hoạt động đầu tư, kinh doanh và xây dựng của Công ty.
- Đẩy mạnh hoạt động giám sát, triển khai thực hiện Dự án Times City theo đúng tiến độ đề ra và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(đã ký)

VŨ ĐỨC THỂ

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Văn phòng.

Phụ lục 4

(đính kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2013 Công ty Cổ phần Phát triển
Đô thị Nam Hà Nội)

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ NAM HÀ NỘI

-----☪ ☉ ☲-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----☪ ☉ ☲-----

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2013

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2012 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2013

Năm 2012, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục diễn biến khó lường, theo đó gây ra nhiều khó khăn và áp lực cho hoạt động của các doanh nghiệp trong nước, đặc biệt là các doanh nghiệp bất động sản. Mặc dù vậy, Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Nam Hà Nội ("Công ty") đã nỗ lực hết mình để hoàn thành các mục tiêu và kế hoạch đề ra. Doanh thu của công ty trong năm 2012 phát sinh chủ yếu từ hoạt động kinh doanh dịch vụ y tế cao cấp và hoạt động tài chính, đạt 486,5 tỷ đồng, lợi nhuận khác đạt 15,6 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế năm 2012 đạt 81,96 tỷ đồng.

Trong năm 2012, Công ty đã triển khai xây dựng dự án một cách mạnh mẽ và hiện đã hoàn thành phần lớn các hạng mục xây thô của 12 trên tổng số 23 tòa căn hộ thuộc Dự án Times City. Công tác hoàn thiện cũng đang được ráo riết đẩy nhanh tiến độ để kịp bàn giao nhà cho khách hàng theo đúng cam kết. Bên cạnh đó, Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec sau một năm đưa vào vận hành đã đạt được nhiều thành tựu khả quan và đang từng bước chiếm lĩnh thị trường dịch vụ y tế cao cấp trong nước.

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2012 theo Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam:

	Đơn vị: Tỷ đồng
Tổng doanh thu và thu nhập khác	512,67
Tổng chi phí (bao gồm giá vốn và chi phí)	411,08
Lợi nhuận trước thuế	101,59
Lợi nhuận sau thuế	81,96

Mặc dù lũy kế đến 31/12/2012, Công ty đã thu được 5.585 tỷ đồng tiền ứng trước của các khách hàng mua căn hộ thuộc Dự án Times City, tuy nhiên, do dự án này chưa được hoàn thành để bàn giao nhà

cho khách hàng nên Công ty chưa ghi nhận Doanh thu và Lợi nhuận trong năm 2012. Số tiền ứng trước nêu trên sẽ được ghi nhận thành Doanh thu và Lợi nhuận tương ứng vào năm 2013 khi Công ty thực hiện việc bàn giao nhà.

Về kế hoạch kinh doanh năm 2013

Trong thời gian tới, hoạt động kinh doanh của Công ty tiếp tục được duy trì theo định hướng đã xác định. Theo đó, Công ty sẽ phấn đấu để trở thành một trong những công ty bất động sản hàng đầu Việt Nam, phát triển theo tiêu chí bền vững và hiệu quả.

Trong năm 2013, Ban Giám đốc đã đặt ra kế hoạch kinh doanh với các chỉ tiêu như sau:

- Doanh thu thuần: 2.112 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 382 tỷ đồng

Để thực hiện được mục tiêu này, trong năm 2013, Ban Giám đốc sẽ triển khai các hoạt động cụ thể như sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh tiến độ triển khai Dự án Times City theo đúng kế hoạch đặt ra, sớm mang lại lợi ích kinh tế và thu hồi vốn đầu tư;
- Tiếp tục triển khai các dịch vụ y tế cao cấp tại Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec nhằm phục vụ tốt hơn nữa nhu cầu khám chữa bệnh của người dân, góp phần làm giảm tải cho các Bệnh viện công, đảm bảo an sinh xã hội;
- Không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tiếp tục hoàn thiện văn hóa doanh nghiệp;
- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ quản trị hiện đại, hướng tới thông lệ quốc tế.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong năm 2012, Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Nam Hà Nội với đội ngũ Cán bộ lãnh đạo cũng như cán bộ nhân viên trẻ, có năng lực và đầy tâm huyết, với quyết tâm nỗ lực phấn đấu xây dựng và phát triển Công ty ngày một lớn mạnh, sẽ tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được, triển khai có hiệu quả nhất các đường lối, chiến lược đã được Hội đồng quản trị hoạch định để dần trở thành thương hiệu bất động sản hàng đầu trên thị trường trong nước và quốc tế.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Văn phòng.

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ NAM HÀ NỘI
Tổng Giám đốc**

(đã ký)

Nguyễn Việt Quang

Phụ lục 5

*(đính kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2013 Công ty Cổ phần Phát triển
Đô thị Nam Hà Nội)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ NAM HÀ NỘI**

-----☪ ☉ ☽-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----☪ ☉ ☽-----

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2013

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CÔNG TY NĂM 2012 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Năm 2012 là một năm đầy thử thách và khó khăn đối với lĩnh vực bất động sản nói riêng và cả nền kinh tế nói chung. Trong bối cảnh không thuận lợi, hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Nam Hà Nội (“Công ty”) vẫn đạt được những kết quả khả quan.

Với trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Ban Kiểm soát trong năm 2012 đã hoàn thành tốt công việc của mình như giám sát, kiểm tra tính tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty liên quan tới công tác kế toán, đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư góp vốn; định kỳ kiểm tra Báo cáo tài chính của Công ty.

1. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2012 đã được Ban Giám đốc Công ty lập và được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2012, kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính từ 01/01/2012 đến 31/12/2012 và phù hợp với các quy định của chuẩn mực kế toán hiện hành.

Các chỉ tiêu cơ bản thực hiện trong năm 2012 theo báo cáo tài chính như sau:

a. Về kết quả kinh doanh

- Tổng doanh thu và thu nhập khác	:	512,67 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế	:	101,59 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	81,96 tỷ đồng

b. Về tài sản của Công ty:

- Tài sản ngắn hạn	:	9.055,08 tỷ đồng
- Tài sản dài hạn	:	2.962,83 tỷ đồng
- Tổng tài sản	:	12.017,91 tỷ đồng

c. Vốn chủ sở hữu:

- Vốn góp của cổ đông : 2.000,00 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : 105,10 tỷ đồng
- Tổng vốn chủ sở hữu : 2.105,10 tỷ đồng

Trong năm 2012, dự án Times City do Công ty thực hiện đang trong giai đoạn triển khai. Tổng số tiền lũy kế đến 31.12.2012 mà khách hàng mua căn hộ của dự án đã thanh toán cho Công ty là 5.585 tỷ đồng. Tiến độ triển khai nhanh của dự án trong thời gian tới sẽ là cơ sở đảm bảo chắc chắn cho việc tăng trưởng mạnh mẽ về doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong thời gian tới.

2. Đánh giá việc tuân thủ pháp luật, thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) và Hội đồng quản trị (“HĐQT”):

Ban kiểm soát đánh giá các hoạt động của Công ty trong năm 2012 phát triển an toàn, bền vững, tuân thủ theo đúng pháp luật hiện hành. Việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và HĐQT cũng được giám sát chặt chẽ, đảm bảo đúng định hướng đề ra. Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, Ban Kiểm soát đánh giá HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban liên quan đã tổ chức thực hiện tốt và không để xảy ra thiếu sót hay vi phạm nào lớn ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty.

3. Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện quy chế quản trị nội bộ công ty:

Nhờ việc thực hiện nghiêm túc quản trị công ty, HĐQT đã chủ động trong việc giám sát và điều hành kịp thời chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể liên quan đến hoạt động của Công ty. Ban Giám đốc cũng đã nỗ lực tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động kinh doanh, đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ, hạn chế nhiều rủi ro và sai phạm. Trong năm 2012, Ban Kiểm soát cũng đã đẩy mạnh kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ quy chế hoạt động, nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát, đặc biệt là với các giao dịch trọng yếu và giao dịch với các bên liên quan, bên có lợi ích chung.

Để phát huy cao vai trò kiểm soát của mình, Ban Kiểm soát sẽ phải nỗ lực nhiều hơn nữa và rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của các quý vị cổ đông cũng như của HĐQT, sự hợp tác và phối hợp của Ban Giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ trong công ty.

Xin cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Văn phòng.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban Kiểm soát

(đã ký)

Lê Thị Kim Thanh

Phụ lục 6
(đính kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2013 Công ty Cổ phần Phát triển
Đô thị Nam Hà Nội)

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ NAM HÀ NỘI
-----☞ ☎ ☝-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----☞ ☎ ☝-----

Số: 05/2013/TT-HĐQT- HANOI CITY JSC

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2013

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
V/v: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty

Ngày 26/7/2012, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 121/2012/TT - BTC quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng ("**Thông tư 121**") và Phụ lục về Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư để các công ty đại chúng tham khảo xây dựng Điều lệ công ty.

Căn cứ Thông tư 121 và pháp luật liên quan, căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Công ty CP Phát triển Đô thị Nam Hà Nội ("**Công ty**") thời gian qua, Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") đã rà soát, xem xét điều chỉnh một số điều khoản trong Điều lệ của Công ty. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") xem xét và thông qua các điểm sửa đổi, bổ sung đối với Điều lệ Công ty như nêu dưới đây.*

1. **Sửa Điều 1:** Bổ sung định nghĩa về "**Cổ đông lớn**" theo quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật Chứng khoán năm 2006 để phù hợp với Thông tư 121.
2. **Bổ sung Điều 8.3:** Để phù hợp với quy định của Thông tư 121 về trách nhiệm của cổ đông lớn.
3. **Sửa Điều 10.2 và Điều 10.4:** Để phù hợp với quy định của Thông tư 121 về quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông.
4. **Sửa Điều 12:** Để làm rõ hơn quy định và phù hợp với nội dung của Điều 12 Điều lệ Công ty.
5. **Sửa Điều 13.5:** Để tránh tình trạng bị ảnh hưởng do tranh chấp trong việc xác định người thừa kế đối với cổ phần của Cổ đông bị chết.
6. **Bổ sung Điều 19.5:** Để bổ sung trường hợp loại trừ theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.
7. **Sửa Điều 20.1 và Điều 20.2 (ii):** Để làm rõ hơn quy định về triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.
8. **Sửa Điều 24.1:** Để làm rõ hơn quy định về việc thông qua các quyết định của ĐHĐCĐ.
9. **Sửa Điều 25.3:** Để làm rõ hơn quy định về việc công bố biên bản họp ĐHĐCĐ theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.
10. **Sửa Điều 27.1:** Quy định rõ hơn về thành phần và thể thức bầu thành viên HĐQT theo phương thức bầu dồn phiếu.
11. **Bổ sung Điều 27.5:** Để phù hợp với Thông tư 121.
12. **Sửa Điều 28.3(i) và Điều 28.4 (iii):** Để bổ sung thẩm quyền cho Hội đồng quản trị theo tham

khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.

13. **Sửa tiêu đề Điều 29 và Điều 29.1:** Để làm rõ hơn quy định và phù hợp với nội dung của Điều 29 Điều lệ Công ty và Thông tư 121.
14. **Sửa Điều 31.4 và Điều 31.8:** Để làm rõ hơn quy định theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.
15. **Sửa tên Chương IX:** Theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121
16. **Sửa Điều 32:** Để làm rõ hơn quy định về tổ chức hoạt động của Công ty.
17. **Sửa Điều 41.1:** Theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121
18. **Bổ sung Điều 43:** Để phù hợp với Thông tư 121.
19. Một số điều chỉnh chi tiết khác về cấu trúc câu, từ ngữ sử dụng, thuật ngữ viết tắt và một số dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức, nội dung của Điều lệ (nhưng không làm thay đổi nội dung các điều, khoản). Nội dung điều chỉnh này giao cho người đại diện theo pháp luật của Công ty rà soát, thực hiện.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung chính đối với Điều lệ của Công ty được quy định chi tiết tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua Điều lệ mới của Công ty bao gồm các điều khoản đã được sửa đổi, bổ sung. Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày thông qua và thay thế cho Điều lệ hiện tại ký ngày 03/1/2012 và các bản sửa đổi, bổ sung kèm theo. Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới

Xin trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
(đã ký)
VŨ ĐỨC THẾ

PHỤ LỤC
NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

STT	Điều khoản liên quan	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
1.	Điều 1	Không quy định	<u>“Cổ đông lớn” là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ năm phần trăm (5%) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.</u>	Đề phù hợp với Thông tư 121.
2.	Điều 8.3	Không quy định	<u>Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây tổn hại đến các quyền, lợi ích của Công ty và của các Cổ đông khác, đồng thời có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.</u>	Đề phù hợp với Thông tư 121 quy định về trách nhiệm của cổ đông lớn.
3.	Điều 10.2	Các Cổ đông Phổ thông có quyền: a. Tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của DHDCEĐ. Mỗi Cổ phần Phổ thông sẽ có một phiếu biểu quyết; b. Nhận cổ tức theo quyết định của DHDCEĐ; c. Có quyền ưu tiên mua Cổ phần mới phát hành của Công ty theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu Cổ phần của mình trong Công ty; d. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác; e. Xem xét, trích lục các thông tin trong Sổ Đăng ký Cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác; f. Xem xét, trích lục Điều lệ Công ty, sổ biên bản của DHDCEĐ và các nghị quyết của DHDCEĐ;	Các Cổ đông Phổ thông có quyền: a. Tham dự và biểu quyết <u>trực tiếp hoặc thông qua Đại Diện Theo Ủy Quyền</u> về các vấn đề thuộc thẩm quyền của DHDCEĐ. Mỗi Cổ phần Phổ thông sẽ có một phiếu biểu quyết; b. Nhận cổ tức theo quyết định của DHDCEĐ; c. <u>Có quyền</u> Được ưu tiên mua Cổ phần mới phát hành của Công ty theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu Cổ phần của mình trong Công ty; d. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, <u>trừ trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của DHDCEĐ;</u> e. Xem xét, trích lục các thông tin trong Sổ Đăng Ký Cổ Đông; kiểm tra các thông tin liên quan đến Cổ Đông trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia	Đề phù hợp với Thông tư 121 quy định về quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông.

	g. Trong trường hợp Công ty giải thể, có quyền nhận một phần tài sản còn lại của Công ty theo tỷ lệ vốn góp, sau khi Công ty đã thực hiện các khoản thanh toán cho các chủ nợ và bất kỳ Cổ đông Ưu đãi nào và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật; h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình trong các trường hợp quy định tại điều 14 Điều lệ này; và i. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ và Luật Doanh nghiệp.	<u>DHDCD</u> và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác; f. Xem xét, trích lục Điều lệ Công ty, sổ biên bản của <u>DHDCD</u> và các nghị quyết của <u>DHDCD</u>; g. Trong trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, có quyền nhận một phần tài sản còn lại của Công ty theo tỷ lệ vốn góp, sau khi Công ty đã thực hiện các khoản thanh toán cho các chủ nợ và bất kỳ Cổ đông Ưu đãi nào và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật; h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình trong các trường hợp quy định tại Điều 15 Điều lệ này; và i. <u>Thực hiện việc bỏ phiếu từ xa trong cuộc họp DHDCD (nếu có);</u> k. <u>Được đối xử công bằng, cụ thể: mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho Cổ Đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau.</u> l. <u>Được thông báo đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường về hoạt động của Công ty.</u> m. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ và Luật Doanh nghiệp.	
Điều 10.4	Các Cổ đông phổ thông của Công ty có các nghĩa vụ sau: a. Thanh toán đủ tiền mua cổ phần theo số lượng cổ phần đã đăng ký mua theo đúng thủ tục quy định; b. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào công ty; c. Không được rút vốn đã góp bằng Cổ phần ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ	Các Cổ đông phổ thông của Công ty có các nghĩa vụ sau: a. <u>Tham gia các cuộc họp DHDCD và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua Đại Diện Theo Ủy Quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Cổ Đông có thể ủy quyền cho thành viên HĐQT làm đại diện cho mình tại DHDCD</u> b. Thanh toán đủ tiền mua cổ phần theo số lượng cổ phần đã đăng ký mua theo đúng thủ tục quy định; c. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào công ty;	

		phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì thành viên HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút; d. Tuân thủ Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ Công ty; e. Chấp hành quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT; f. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ này và Pháp luật. g. Cổ đông phổ thông phải chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây: - Vi phạm pháp luật; - Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; - Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty. h. Cổ phần Phổ thông không thể chuyển đổi thành Cổ phần Ưu đãi.	d. Không được rút vốn đã góp bằng Cổ phần ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì thành viên HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút; e. Tuân thủ Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ Công ty; f. Chấp hành quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT; g. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ này và Pháp luật. h. Cổ đông phổ thông phải chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây: - Vi phạm pháp luật; - Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; - Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty. i. Cổ phần Phổ thông không thể chuyển đổi thành Cổ phần Ưu đãi.	
4.	Điều 12	Cổ phiếu 1. Mọi Cổ đông đều có quyền được cấp một Cổ phiếu. 2. Mọi cổ phiếu được phát hành và ký xác nhận bởi đại diện theo pháp luật của Công ty, được đóng dấu của Công ty. Cổ phiếu tối thiểu phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp. 3. Tuy thuộc vào quy định của Điều lệ này, bất kỳ người nào có tên trong Sổ Đăng ký cổ đông đối	Chứng chỉ Cổ phiếu và Sổ Đăng Ký Cổ Đông 1. Mọi Cổ đông đều có quyền được cấp một Chứng chỉ Cổ phiếu. 2. Mọi Chứng chỉ Cổ phiếu được phát hành và với chữ ký xác nhận bởi của người đại diện theo pháp luật của Công ty, được đóng dấu của Công ty. Chứng chỉ Cổ phiếu tối thiểu phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp. 3. Tuy thuộc vào quy định của Điều lệ này, bất kỳ người nào có tên trong Sổ Đăng Ký Cổ Đông đối với bất kỳ	Để làm rõ hơn quy định và tham khảo Điều lệ kèm Thông tư 121.

	với bất kỳ <u>Cổ phần</u> và loại cổ phần nào, đều có quyền yêu cầu nhận một cổ phiếu miễn phí trong vòng hai (2) tháng (hoặc lâu hơn theo như điều khoản phát hành quy định) sau khi mua hoặc (trong trường hợp chuyển nhượng) sau khi nhận chuyển nhượng.	
4.	Trường hợp có sự chuyển nhượng của một số cổ phần trong các <u>Cổ phần</u> được quy định trong một cổ phiếu, thì cổ phiếu cũ sẽ được hủy bỏ và thay thế bởi một cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp miễn phí.	4. Trường hợp có sự chuyển nhượng của một số cổ phần trong các <u>Cổ phần</u> được quy định trong một <u>Chứng chỉ</u> <u>Cổ phiếu</u>, thì <u>Chứng chỉ</u> <u>Cổ phiếu</u> cũ sẽ được hủy bỏ và thay thế bởi một <u>Chứng chỉ</u> <u>Cổ phiếu</u> mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp miễn phí.
5.	Nếu <u>Cổ phiếu</u> bị hư hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy, một cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần tương ứng sẽ được cấp cho người nắm giữ theo yêu cầu của người đó với điều kiện là người đó phải nộp lại cho Công ty giấy chứng nhận cũ, hoặc (trong trường hợp bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy) tuân thủ các điều kiện đặt ra theo quy định của Luật doanh nghiệp, và (trong bất kỳ trường hợp nào phía trên) phải chịu chi phí của Công ty theo quyết định của HĐQT.	5. Nếu <u>Chứng chỉ</u> <u>Cổ phiếu</u> bị hư hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy, một cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần tương ứng sẽ được cấp cho người nắm giữ theo yêu cầu của người đó với điều kiện là người đó phải nộp lại cho Công ty giấy chứng nhận cũ, hoặc (trong trường hợp bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy) tuân thủ các điều kiện đặt ra theo quy định của Luật doanh nghiệp, và (trong bất kỳ trường hợp nào phía trên) phải chịu chi phí của Công ty theo quyết định của HĐQT.
6.	Người nắm giữ <u>Cổ phiếu</u> có trách nhiệm duy nhất trong việc bảo quản, giữ gìn <u>Cổ phiếu</u>. Công ty không có bất kỳ trách nhiệm nào đối với việc mất mát hoặc sử dụng với mục đích trái pháp luật của cổ phiếu đó.	6. Người nắm giữ <u>Chứng chỉ</u> <u>Cổ phiếu</u> có trách nhiệm duy nhất trong việc bảo quản, giữ gìn <u>Chứng chỉ</u> <u>Cổ phiếu</u>. Công ty không có bất kỳ trách nhiệm nào đối với việc mất mát hoặc sử dụng với mục đích trái pháp luật của chứng chỉ cổ phiếu đó.
7.	Liên quan tới <u>Cổ phần</u> Ưu đãi, ngoài các quy định nêu trên, thì <u>Cổ phiếu</u> còn phải nêu rõ các hình thức ưu đãi của cổ phần đó và/hoặc các nội dung khác theo quy định của Điều 82 và/hoặc Điều 83 Luật Doanh nghiệp.	7. Liên quan tới <u>Cổ phần</u> Ưu đãi, ngoài các quy định nêu trên, thì <u>Chứng chỉ</u> <u>Cổ phiếu</u> còn phải nêu rõ các hình thức ưu đãi của cổ phần đó và/hoặc các nội dung khác theo quy định của Điều 82 và/hoặc Điều 83 Luật Doanh nghiệp.
8.	Sổ đăng ký cổ đông của Công ty được lập và lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty và/hoặc Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo quy	8. Sổ Đăng Ký <u>Cổ Đông</u> của Công ty được lập và lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty và/hoặc Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo quy định của pháp luật.
	9. Trường hợp có bất kỳ thay đổi nào về nội dung Sổ	

		định của pháp luật. 9. Trường hợp có bất kỳ thay đổi nào về nội dung Sổ đăng ký Cổ đông liên quan tới bất kỳ Cổ đông nào, thì Cổ đông đó phải có trách nhiệm thông báo cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Công ty Chứng khoán nơi Cổ đông lưu ký để Công ty/Công ty Chứng khoán tiến hành việc sửa đổi thông tin của Cổ đông trong Sổ Đăng Ký Cổ Đông. Công ty sẽ không chịu trách nhiệm đối với trường hợp Công ty không thể liên lạc và/hoặc không thể gửi thư, tài liệu cho Cổ Đông do địa chỉ của Cổ Đông không có, không chính xác hoặc không đầy đủ cho mục đích liên lạc và/hoặc gửi thư đó. Việc không thể liên lạc hoặc gửi thư gửi tài liệu đó sẽ không ảnh hưởng đến các thủ tục tập hợp DHDCD, lấy ý kiến Cổ Đông, gửi tài liệu cho Cổ Đông và hiệu lực của các nghị quyết DHDCD được thông qua.	Đăng Ký Cổ Đông liên quan tới bất kỳ Cổ đông nào, thì Cổ đông đó phải có trách nhiệm thông báo cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Công ty Chứng khoán nơi Cổ đông lưu ký để Công ty/Công ty Chứng khoán tiến hành việc sửa đổi thông tin của Cổ đông trong Sổ Đăng Ký Cổ Đông. Công ty sẽ không chịu trách nhiệm đối với trường hợp Công ty không thể liên lạc và/hoặc không thể gửi thư, tài liệu cho Cổ đông do địa chỉ của Cổ đông không có, không chính xác hoặc không đầy đủ cho mục đích liên lạc và/hoặc gửi thư đó. Việc không thể liên lạc hoặc gửi thư gửi tài liệu đó sẽ không ảnh hưởng đến các thủ tục tập hợp DHDCD, lấy ý kiến Cổ đông, gửi tài liệu cho Cổ đông và hiệu lực của các nghị quyết DHDCD được thông qua.	
5.	Điều 13.5	Trong trường hợp một cổ đông bị chết, Công ty công nhận những người sau đây có quyền sở hữu một phần hoặc toàn bộ cổ phần của người đã chết: a) Người thừa kế duy nhất theo luật; b) Nếu có nhiều người thừa kế hợp pháp thì họ phải cử đại diện sở hữu duy nhất bằng thủ tục ủy quyền có công chứng. Công ty không giải quyết các trường hợp tranh chấp giữa những người thừa kế theo pháp luật. c) Người có quyền sở hữu do thừa kế hợp pháp sau khi đăng ký làm chủ sở hữu các cổ phần được thừa kế, trở thành Cổ đông mới và được hưởng mọi quyền lợi nghĩa vụ của Cổ đông mà họ kế quyền. Tuy nhiên, không có quy định nào trong điều khoản này giải phóng tài sản của cổ đông đã chết khỏi bất kỳ trách nhiệm nào liên quan tới các cổ phần mà người đó	Trong trường hợp một cổ đông bị chết và có yêu cầu của người liên quan, những người thừa kế của người chết phải có một văn bản thỏa thuận để chỉ định người hoặc một số người đại diện cho số cổ phần của Cổ đông bị chết, trong thỏa thuận phải nêu rõ mỗi người sẽ đại diện cho bao nhiêu số cổ phần. Nếu không có thỏa thuận hoặc không xác định được người thừa kế của người chết, việc thực hiện quyền liên quan đến số cổ phần của người chết sẽ tạm ngừng cho đến khi có phần quyết của cơ quan có thẩm quyền về việc xác định người hoặc những người có quyền đại diện cho số cổ phần của người chết hoặc những người thừa kế đạt được thỏa thuận. Trong trường hợp Cổ đông bị chết sở hữu số cổ phần từ 1% Vốn điều lệ trở lên, HĐQT có thể sẽ chỉ định một chuyên gia pháp lý độc lập để nghiên cứu và đưa ra ý kiến về vụ việc. HĐQT dựa trên ý kiến của chuyên gia sẽ	Để tránh tình trạng bị ảnh hưởng do tranh chấp trong việc xác định người thừa kế đối với cổ phần của cổ đông bị chết.

		nắm giữ.	
6.	Điều 19.5	Không quy định	quyết định: (i) xác định người hoặc những người đại diện cho số cổ phần của Cổ đông bị chết; hoặc (ii) tạm ngừng thực hiện quyền cổ đông liên quan đến số cổ phần của Cổ đông bị chết cho đến khi có phân quyết của cơ quan có thẩm quyền hoặc những người thừa kế đạt được thỏa thuận Công ty công nhận những người sau đây có quyền sở hữu một phần hoặc toàn bộ cổ phần của người đã chết: a) Người thừa kế duy nhất theo luật; b) Nếu có nhiều người thừa kế hợp pháp thì họ phải cử đại diện sở hữu duy nhất bằng thủ tục quyền có công chứng. Công ty không giải quyết các trường hợp tranh chấp giữa những người thừa kế theo pháp luật; c) Người có quyền sở hữu do thừa kế hợp pháp sau khi đăng ký làm chủ sở hữu các cổ phần được thừa kế, trở thành Cổ đông mới và được hưởng mọi quyền lợi nghĩa vụ của Cổ đông mà họ kế quyền; Tuy nhiên, không có quy định nào trong điều khoản này giải phóng tài sản của cổ đông đã chết khỏi bất kỳ trách nhiệm nào liên quan tới các cổ phần mà người đó nắm giữ.
			Cổ Đông không có quyền biểu quyết để thông qua các vấn đề sau: (i) Bất kỳ giao dịch nào theo quy định tại Điều 19.3 (h), nếu Cổ đông hoặc người có liên quan của Cổ đông đó là một bên tham gia giao dịch. (ii) Bất kỳ việc mua Cổ phần nào của Cổ đông đó hoặc của người có liên quan của Cổ đông đó, trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khốp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán.
			Để bổ sung hợp loại trừ theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121

7.	Điều 20.1	Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên sẽ được triệu tập bởi HĐQT tại một địa điểm tại Việt Nam do HĐQT xác định tùy theo thời điểm. Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên sẽ quyết định về các vấn đề theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này. Định kỳ họp thường niên ít nhất một lần/một năm.	Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên sẽ được triệu tập bởi HĐQT tại một địa điểm tại Việt Nam do HĐQT xác định tùy theo thời điểm. Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên sẽ quyết định về các vấn đề theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này. Định kỳ ĐHĐCĐ họp thường niên ít nhất một lần/một năm được tổ chức mỗi năm một lần trong thời hạn bốn (4) tháng (hoặc không quá sáu (6) tháng khi được sự chấp thuận của cơ quan đăng ký kinh doanh), kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	Để làm rõ hơn quy định về triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường theo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.
	Điều 20.2 (ii)	HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau: (ii) Bảng cân đối tài chính hàng năm, báo cáo quỹ hoặc báo cáo 6 tháng, hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính chỉ ra rằng số Vốn Điều lệ của Công ty đã mất đi một nửa;	HĐQT phải triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong các trường hợp sau: (ii) Bảng cân đối tài chính hàng năm, báo cáo quỹ hoặc báo cáo 6 tháng, hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính chỉ ra rằng số Vốn Điều lệ phản ánh vốn chủ sở hữu của Công ty đã mất đi một nửa (1/2) so với đầu kỳ.	
8.	Điều 24.1	ĐHĐCĐ thông qua mọi quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. (i) Trong trường hợp biểu quyết tại cuộc họp: Công ty sẽ phát cho từng cổ đông một phiếu biểu quyết có số đăng ký và tên của Cổ đông (hoặc tên người ủy quyền), cùng với số cổ phần biểu quyết của cổ đông đó. Phiếu biểu quyết thông qua quyết định sẽ được thu lại trước, các phiếu không thông qua sẽ được thu lại sau. Việc biểu quyết có thể được thực hiện bằng phần mềm máy tính hoặc bằng hình thức lấy ý kiến tại chỗ. (ii) Trong trường hợp phê duyệt thông qua các quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT thực hiện theo trình tự tục quy định tại Điều 105 Luật doanh nghiệp.	ĐHĐCĐ thông qua mọi quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. (i) Trong trường hợp biểu quyết tại cuộc họp: Công ty sẽ phát cho từng cổ đông một phiếu biểu quyết có số đăng ký và tên của Cổ đông (hoặc tên người ủy quyền), cùng với số cổ phần biểu quyết của cổ đông đó. Chủ tọa có thể đề nghị danh sách Ban Kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu để ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp. Thẻ thực cụ thể tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của cuộc họp được ĐHĐCĐ thông qua. Phiếu biểu quyết thông qua quyết định sẽ được thu lại trước, các phiếu không thông qua sẽ được thu lại sau. Việc biểu quyết và kiểm phiếu có thể được thực hiện bằng phần mềm máy tính hoặc bằng hình thức lấy ý kiến hoặc biểu quyết tại chỗ. (ii) Trong trường hợp phê duyệt thông qua các quyết định	Để làm rõ hơn quy định về việc thông qua các quyết định của ĐHĐCĐ bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

	bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT thực hiện theo trình tự, thủ tục <u>như sau</u>: quy định tại Điều 105 Luật doanh nghiệp ▪ Quyết định các vấn đề cần lấy ý kiến, hình thức và nội dung phiếu lấy ý kiến (phiếu lấy ý kiến phải bao gồm các nội dung sau: (i) tên, địa chỉ của trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty, (ii) mục đích lấy ý kiến, (iii) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của Cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông là pháp nhân hoặc tổ chức; số lượng Cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của Cổ đông; (iv) vấn đề cần lấy ý kiến và các tài liệu kèm theo; (v) thời hạn đề gửi ý kiến cho Công ty; và (vi) phương án biểu quyết “tán thành”, “không tán thành”, “không có ý kiến”. (vii) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Công ty; ▪ Gửi phiếu lấy ý kiến cùng với các tài liệu khác có liên quan cho tất cả các Cổ đông có quyền biểu quyết; ▪ Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật và đóng dấu của Cổ đông là pháp nhân hoặc tổ chức; ▪ Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được để trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến, bị sửa chữa, tẩy xóa, đánh dấu, thêm ký hiệu hoặc đã bị mờ đều không hợp lệ; ▪ Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của	

			Công ty, hoặc một hoặc một số thành viên HĐQT được Chủ tịch HĐQT ủy quyền/phân công tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của đại diện BKS hoặc của Cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty; Các thành viên HĐQT và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác; ▪ Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các Cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu ▪ Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty; <u>Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp DHDGD.</u>	
9.	Điều 25.3	Chủ toạ và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày bế mạc cuộc họp. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty	Chủ toạ và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và phải gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày bế mạc cuộc họp. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.	Để làm rõ hơn quy định về việc công bố Biên bản họp DHDGD theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.
10.	Điều 27.1	Hội đồng quản trị có không ít hơn ba thành viên, không	Hội đồng quản trị có không ít hơn ba thành viên, không	Quy định rõ

		quá mười một thành viên. Ít nhất một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị phải thường trú ở Việt Nam. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	quá mười một thành viên. Ít nhất một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị phải thường trú ở Việt Nam. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên HĐQT không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT. Số lượng tối thiểu thành viên HĐQT không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số Cổ phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của HĐQT và Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một (1) hoặc một số ứng cử viên.	hơn về thành phần và thể thức bầu thành viên HĐQT theo phương thức dồn phiếu.
11.	Điều 27.5	Không quy định	HĐQT có thể bổ nhiệm thành viên HĐQT mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại ĐHĐCĐ ngay tiếp sau đó. Sau khi được ĐHĐCĐ chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được HĐQT bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của HĐQT. Trong trường hợp thành viên mới không được ĐHĐCĐ chấp thuận, mọi quyết định của HĐQT cho đến trước thời điểm diễn ra ĐHĐCĐ có sự tham gia biểu quyết của thành viên HĐQT thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.	Đề phù hợp với Thông tư 121.
12.	Điều 28.3 (i)	Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và chuẩn bị kế hoạch ngân sách hàng năm của Công ty;	Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và chuẩn bị kế hoạch ngân sách hàng năm của Công ty.	Đề bổ sung thẩm quyền cho Hội đồng quản trị theo
	Điều 28.4	Những vấn đề sau phải được HĐQT phê chuẩn	Những vấn đề sau phải được HĐQT phê chuẩn, trừ trường	tham khảo

	(iii)	(iii) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ, thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ được quy định tại Điều 120 khoản 3 Luật Doanh nghiệp	Đề làm rõ hơn định kèm Thông tư 121.
13.	Điều 29.1	Chủ tịch HĐQT HĐQT sẽ lựa chọn trong số các thành viên của mình để bầu (và bãi miễn) Chủ tịch HĐQT và Phó Chủ tịch (nếu có). Chủ tịch HĐQT có thể kiêm Tổng giám đốc công ty theo quyết định của HĐQT.	Đề làm rõ hơn quy định và nội dung của Điều 29 Điều lệ Công ty và Thông tư 121.
14.	Điều 31.4	Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong các trường hợp sau đây: a) Có đề nghị của Ban Kiểm soát; b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (5) người quản lý khác; c) Có đề nghị của ít nhất hai thành viên Hội đồng quản trị; d) Các trường hợp khác do Chủ tịch HĐQT quyết định. Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.	Đề làm rõ hơn quy định theo tham khảo Điều lệ kèm Thông tư 121.
	Điều 31.8	Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba	Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba

		phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. Thành viên không trực tiếp dự họp có quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu bằng văn bản. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp. Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp chấp thuận; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.	phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. <u>Trường hợp cuộc họp được triệu tập lần đầu không đủ số thành viên dự họp theo quy định, thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên HĐQT dự họp.</u> Thành viên không trực tiếp dự họp có quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu bằng văn bản. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp. Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp chấp thuận; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.	
15.	Chương IX	TỔNG GIÁM ĐỐC, NHÂN SỰ QUẢN LÝ	TỔNG GIÁM ĐỐC, NHÂN SỰ <u>CÁN BỘ</u> QUẢN LÝ	Theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121
16.	Điều 32	Công ty sẽ thiết lập hệ thống quản lý trong đó tổ chức quản lý sẽ chịu trách nhiệm và hoạt động dưới sự lãnh đạo của HĐQT. Công ty sẽ có Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc.	Công ty sẽ thiết lập hệ thống quản lý trong đó tổ chức quản lý sẽ chịu trách nhiệm và hoạt động dưới sự lãnh đạo của HĐQT. Công ty sẽ có Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, các Cán Bộ Quản Lý khác và bộ máy giúp việc.	Để làm rõ hơn quy định về tổ chức hoạt động của Công ty.
17.	Điều 41.1	Báo cáo và Hệ thống Kế toán 1. Công ty sẽ thực hiện Hệ thống kế toán Việt Nam (VAS), hoặc bất kỳ hệ thống nào khác được Bộ Tài chính duyệt, và sẽ lưu giữ các sổ sách kế toán theo thông lệ kế toán chung của Việt Nam.	Báo cáo và Hệ thống <u>Chế độ</u> Kế toán 1. Công ty sẽ thực hiện Hệ thống <u>Chế độ</u> kế toán Việt Nam (VAS), hoặc bất kỳ hệ thống chế độ kế toán nào khác được Bộ Tài chính duyệt, và sẽ lưu giữ các sổ sách kế toán theo thông lệ kế toán chung của Việt Nam.	Để phù hợp với quy định theo tham khảo Điều lệ mẫu đính kèm Thông tư 121.

18.	Điều 43	Báo cáo tài chính hàng năm Công ty phải chuẩn bị báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của Pháp luật và quy định của Bộ tài chính.	Báo cáo tài chính hàng năm và Công bố thông tin 1. Công ty phải chuẩn bị báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của Pháp luật và quy định của Bộ tài chính. 2. Công ty có nghĩa vụ công bố đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin định kỳ, bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị công ty cho Cổ đông và công chúng. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. 3. Công ty phải công bố thông tin về tình hình quản trị công ty tại các kỳ ĐHĐCĐ thường niên và trong Báo cáo thường niên của công ty theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.	Đề phù hợp với Thông tư 121.
-----	---------	---	--	------------------------------